Các đơn vị tham gia gửi báo giá theo mẫu sau

Kính gửi: CTY TNHH ĐƯỜNG MÍA VIỆT NAM - ĐÀI LOAN

Địa chỉ: Tiểu Khu I, Xã Vân Du, Tỉnh Thanh Hóa

Sau đây chúng tôi xin gửi bản chào giá theo yêu cầu của quý khách như sau:

BÁO GIÁ HẠNG MUC THAY 497 ỐNG ĐỐI LƯU LÒ HƠI SỐ 1

STT 序號	Nội dung công việc 設備名稱	Đơn vị 單位	Số lượng 數量	Đơn giá 單價	Thành tiền 金額
I	**Thay mới 481 ống đối lưu 63,5mmOD*3,2mm; L=12.000mm và 16 đoạn ống vách chiều dài 2.000mm tính từ balong dưới lên更換 481 根 63.5mmOD*3.2mm 對流管；L=12,000mm 和 16 段套管，從底部氣囊向上延伸 2,000mm。**				
1.1	Tháo 481 ống đối lưu và 16 đoạn ống của 2 vách bên thuộc nửa sau của lò hơi số 1從1號鍋爐後半部的兩個側壁上拆除481根對流管和16段管段。 (63,5mmOD*3,2mmT) chở xuống kho vật tư.	Ống 支	497		
1.2	Tháo các chi tiết liên quan bên trong trống hơi, tháo vách phân luồng khói, tháo tường vách bên của lò, gạch chịu lửa và bê tông chịu nhiệt. Vật liệu tháo ra phải bảo quản cẩn thận, nếu phần gạch chịu lửa và vật liệu tháo ra bị thiếu hoặc bị hỏng, nhà thầu tự chịu trách nhiệm bổ sung đủ.拆除汽包的相關內部組件、煙道、爐床側壁、耐火磚和耐火混凝土。拆除的材料必須妥善保存；如有任何耐火磚或拆除的材料缺失或損壞，承包商有責任提供足夠的替代品。	việc 件	01		
1.3	Gia công uốn ống đối lưu (63,5mmOD*3,2mmT) tổng là 481 ống.加工彎鍋爐管(63,5mmOD*3,2mmT) 總481支)	việc 件	1		
1.4	Gia công uốn đoạn ống 2 vách bên (63,5mmOD*3,2mmT) tổng là 16 ống dài 2m 加工彎管2邊爐壁管(63,5mmOD*3,2mmT)	việc 件	1		
1.5	Lắp đặt ống đối lưu mới theo đúng yêu cầu kỹ thuật lò hơi.依據鍋爐技術要求安裝新對流管	Ống 支	481		
1.6	Lắp đặt đoạn ống 2 vách lò mới theo đúng yêu cầu kỹ thuật lò hơi. Chiều dài 2m tính từ	Ống 支	16		

	balong dưới lên根據鍋爐技術要求安裝新的雙層壁鍋爐管段。長度應為2m，從汽包底部向上測量。				
1.7	Tận dụng gạch chịu lửa tháo ra, phải căn cứ vào cấu tạo ban đầu để xây gạch lại như ban đầu.重新利用拆除的耐火磚時，在重建磚砌體時必須考慮原有結構。	việc 件	01		
1.8	Lắp đặt hàn hoàn thiện lại tấm vách ngăn phân luồng khói và các chi tiết trong balong tháo ra phục vụ thi công重新安裝並焊接隔煙隔板和拆除的施工隔板的細節部分。	việc 件	1		
1.9	Đổ bê tông chịu nhiêt cho các vị trí (theo thiết kế). 各位置澆灌耐熱混凝土(依據設計)。	việc 件	1		
II	**Các chi phí khác. 其他费用.**				
	Chi phí vận chuyển vật tư thiết bị đi và về. 來回運輸材料和設備的費用	Gói案	2		
	Chi phí và lắp đặt hệ giàn dáo, sàn thao tác để thi công. 施工鷹架及工作地板的造價及安裝費用	Gói案	1		
	Chi phí đi lại ăn ở cho cán bộ CNV 施工鷹架及工作地板的造價及安裝費用	Gói案	1		
	Chi phí mời kiểm định thử thủy lực nồi hơi sau lắp đặt. 安裝後申請鍋爐試水壓檢定費用	Gói案	1		
	Tổng (Làm tròn) 總計（整數）				
	VAT % 加值稅				

1. Đơn giá chưa bao gồm VAT (hoặc đã bao gồm VAT)

2.Thi công tại Công ty Việt Đài

3 . Thời gian hoàn thành công việc 80 ngày kể từ khi nhận được ống của công ty Việt -Đài

4. Thanh toán 3 đợt :

Đợt 1 : 30% sau khi kí hợp đồng

Đợt2 :40% sau khi lắp đặt hoàn thành

Đợt 3: 30% sau khi chạy thử 10 ngày trong vụ ép

Ngày ……tháng …….năm

Đại diện công ty